

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày 31 tháng 5 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thành Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Văn Công Trọn**

2/ Ông **Nguyễn Việt Thắng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trịnh Nga Muội** - Là Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông **Trương Chí Hải** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25, 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023, đối với:

- Bị cáo: **Lý Thúy K**, Giới tính: Nữ, Sinh ngày 01/01/1990, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ me; Tôn giáo: Không, Nơi đăng ký HK thường trú: ấp M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau, C ở: ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau, Trình độ học vấn: Không biết chữ, Nghề nghiệp: Nội trợ, Cha: **Lý Văn G**, sinh năm 1961 (đã chết), Mẹ: **Trần Thị Đ**, sinh năm 1963 (còn sống), A, chị em gồm có 06 người (lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1991), C1: **Lý Văn Đ1**, sinh năm 1992, Con gồm có 03 người (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2019), Tiền án, tiền sự: Không, Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/11/2022 đến nay (bị cáo K tại ngoại có mặt).

- Bị hại: Ông **Nguyễn Hoàng K1**, sinh năm 1976 (đã chết), trú: Ấp H, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật:

Nguyễn Chiêu L, sinh năm 2008 (Ủy quyền cho bà H).

Nguyễn Tuấn V, sinh năm 2011 (Ủy quyền cho bà H).

Bà **Dương Thị H1** (Dương Thị H2), sinh năm 1947 (Có mặt).

Cùng trú: Ấp H, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị C2**, sinh năm 1983 (Có mặt), trú: Ấp H, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ ngày 18/10/2022, K điều khiển xe mô tô 69H1-283.60 trên tuyến lộ từ Đ, huyện T hướng về xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau. Khi đến đoạn lộ nhựa thuộc ấp V, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau do K điều khiển xe đi lần qua phần lộ bên trái theo hướng đi, vận tốc khoảng 40km/h nên đã va chạm với xe mô tô 69N1-259.13 do Nguyễn Hoàng K1 điều khiển chở Nguyễn Thị C2 ngồi phía sau theo hướng ngược lại từ hướng thành phố C về xã K. Sau khi xảy ra tai nạn Nguyễn Hoàng K1 bị thương nặng được gia đình đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh C điều trị, đến khoảng 08 giờ ngày 20/10/2022, Nguyễn Hoàng K1 tử vong do chấn thương sọ não.

***/ Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường vụ “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, xảy ra trên tuyến lộ nhựa C - Tắc Thủ, lộ rộng 07m, lộ thẳng tầm nhìn không hạn chế, có vạch kẻ tâm đường màu vàng không liên tục, đoạn lộ chạy theo hướng Đ2 - Tây, ven lề B là khu vực dân cư.

Cách dọc cầu hướng Bắc cầu Vô Dơi về hướng Đông Bắc 14m60 là vị trí tâm bánh sau xe 69H1-283.60, xe trong tình trạng ngã về bên phải, đầu xe quay về hướng Đ - Đ, tâm bánh trước cách tâm đường về hướng Bắc 32cm, tâm bánh sau cách tâm đường về hướng Bắc 64cm (vị trí 69H1-283.60 ký hiệu số 1).

Cách tâm bánh trước xe 69H1-283.60 về hướng Bắc 75cm, cách tâm bánh sau xe 69H1-283.60 về hướng Đ - Đông Bắc 1m20 là vị trí tâm bánh trước xe 69N1-259.13, xe trong tình trạng ngã về bên phải, đầu xe quay về hướng T, tâm bánh trước cách tâm đường về hướng Bắc 1m07, tâm bánh sau cách tâm đường về hướng Bắc 20cm. Theo đường vuông góc vào lề B, tâm bánh trước xe 69N1-259.13 nằm xa hơn 9cm về hướng Tây so với tâm bánh trước xe 69H1-283.60 (vị trí 69N1-259.13 ký hiệu số 2).

Phía dưới xe 69N1-259.13, cách tâm bánh trước 63cm, cách tâm bánh sau 58cm, cách tâm bánh trước xe 69H1-283.60 về hướng Đông Bắc 34cm, phát hiện vết cày trượt kích thước 1,5cm x 19cm (ký hiệu số 3), đầu hướng Tây cách tâm đường về hướng Bắc 53cm, đầu hướng Đông cách tâm đường về hướng Bắc 65cm, đặc điểm của đầu hướng Tây dấu vết cày trượt hằn sâu, tròn, rõ nét trên mặt lộ, đầu hướng Đông tiếp xúc với góc chân trước bên phải của xe 69N1-259.13. Đây là điểm va chạm của 2 xe.

Cách tâm bánh trước xe 69H1-283.60 về hướng T 1m25, cách tâm bánh trước xe 69N1-259.13 về hướng Tây 85cm, cách tâm lộ về hướng Bắc 1m18 phát hiện 01 nón bảo hiểm màu xanh đậm (ký hiệu số 4).

***/ Kết quả khám nghiệm phương tiện:**

1/ Xe mô tô biển số 69N1-259.13 do Nguyễn Hoàng K1 điều khiển.

Giấy tờ: Giấy đăng ký xe mô tô 003225, biển số 69N1-259.13 do Nguyễn Văn C3 đứng tên. Khái không có giấy phép lái xe.

Dấu vết trên phương tiện: Gương chiếu hậu bên trái bị cong bên trong. Móp tay cầm bên phải bị bể. Đầu tay thắng bị trầy xước kích thước 2cm x 1cm. Chấn bụn trước bên phải bị rơi mất. Phuộc trước bên trái bị cong về sau. Chấn bụn trước bị bể gãy hư hỏng hoàn toàn. Lốp trước bị bể. Niềng xe bị lún về trong. Trên niềng xe chỗ vị trí còi bom bị nứt dài 6cm. Ốp bạc đạn kim bị bể rớt ra ngoài. Cầm xe trước bị nứt. T chân bị trầy xước kích thước 3cm x 1cm. Đầu gác chân trước bên phải bị trầy xước kích thước 1.4cm x 0.4cm. Gác chân sau bên phải trầy xước kích thước 3cm x 2cm. Ốp bộ phận giảm thanh bị trầy xước kích thước 5cm x 2cm. Trên đầu đồng hồ xe có dính nhiều vết màu đỏ.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Còi hoạt động, máy xe hoạt động ở trạng thái số 4.

Tình trạng phương tiện: Không hoạt động được.

2/ Xe mô tô biển số 69H1-283.60 do Lý Thúy K điều khiển.

Giấy tờ: Không có giấy đăng ký xe mô tô, xe mô tô 69H1-283.60 do Lý Minh K2 đứng tên. Kiếu không có giấy phép lái xe.

Dấu vết trên phương tiện: Ốp đèn tín hiệu bên trái bị bể, bung nắp kích thước 43cm x 20cm. Đèn tín hiệu bên phải bị bung nắp dài 32cm. Chấn bụn bên phải bị hở, bể nứt dài 38cm. Chấn bụn trước bị nứt dài 31cm. Lốp bánh trước bị bể một đường kích thước 5cm x 0.3cm (cách còi bom 21cm). Phuộc trước bên trái bị trầy xước, có dính chất màu đen. Phuộc trước bị cong về sau. Niềng bánh trước bên trái bị lún vào trong.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Còi hoạt động, máy hoạt động

Tình trạng phương tiện: Hoạt động bình thường.

***/ Kết quả khám nghiệm tử thi:**

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 65/TT-22 ngày 14/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh C đối với Nguyễn Hoàng K1, kết luận:

- Khám ngoài: 01 vết thương vùng trán trái kích thước 03cm x 02cm. Bầm hai mắt. Bầm môi dưới. 01 vết phẫu thuật bắt cầu động mạch tay trái. 02 vết rách da vùng gối trái kích thước 1 (06cm x 02cm), kích thước 2 (03cm x 0,5cm).

- Khám trong: Bầm dưới da vùng trán - thái dương 2 bên. Bầm cơ vùng thái dương phải. Vỡ nứt sọ phức tạp vùng trán 2 bên, đường nứt có nhiều mảnh rời, có nhu mô não phòi ra theo đường nứt. Tụ máu dưới màng cứng vùng trán trái. 2 bán cầu não phù, sung huyết. Xuất huyết dưới nhện vùng trán trái. Dập não vùng trán 2 bên. Tụ máu quanh cầu não. Vỡ trần hóc mắt 2 bên.

Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng/ Suy thận mạn.

Kết luận khác: Suy thận mạn là bệnh lý nền của ông Nguyễn Hoàng K1 làm trầm trọng thêm tình trạng chấn thương sọ não ông K1.

Tại Công văn số 60/CV-TTPY ngày 05/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh C về việc giải thích Kết luận giám định pháp y về tử thi số 65/TT-22 ngày 14/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh C đối với Nguyễn Hoàng K1, như sau: Nguyên nhân chết chính

của ông Nguyễn Hoàng K1 là chấn thương sọ não nặng. Thương tích do vật tày hoặc vật tày có diện tiếp xúc rộng tác động lên bề mặt cơ thể làm tổn thương da, xương sọ, mạch máu, nhu mô não..., gây ra tình trạng chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong. Trên người bình thường nếu không mắc bệnh suy thận mạn với tình trạng chấn thương sọ não nặng như trên vẫn dẫn đến tử vong.

***/ Tạm giữ đồ vật, tài liệu:** 01 xe mô tô 69H1-283.60 + 01 nón bảo hiểm; 01 xe mô tô 69N1-259.13 + 01 chìa khóa xe.

***/ Xác định lỗi:**

Đối với, Lý Thúy K: Vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”. Lý Thúy K lái xe đi bên phần đường bên trái theo hướng đi. Đây là lỗi chính gây nên vụ tai nạn giao thông đường bộ làm Nguyễn Hoàng K1 tử vong. Ngoài ra, K vi phạm tại khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ “Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”. Đây là lỗi vi phạm hành chính.

Đối với, Nguyễn Hoàng K1: Vi phạm tại khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ “Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”. Đây là lỗi vi phạm hành chính.

Tại, Cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 09/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Lý Thúy K về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 09/02/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Thúy K phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Các điều 584, 590, 592 Bộ luật Dân sự năm 2015, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho người đại diện theo pháp luật của ông K1 là Nguyễn Chiêu L, Nguyễn Tuấn V, Dương Thị H1 số tiền 15.000.000 đồng và bồi thường tiền mướn xe và chi phí điều trị cho ông K1 là bà C2 số tiền 4.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo K 01 xe mô tô 69H1-283.60 + 01 nón bảo hiểm, trả lại cho người đại diện theo pháp luật của ông K1 01 xe mô tô 69N1-259.13 + 01 chìa khóa.

Bị cáo không tham gia tranh luận bày luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Đối với bà Nguyễn Thị C2: Quá trình giải quyết vụ án, xét thấy bà Nguyễn Thị C2 có liên quan đến vụ án, nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời ban hành Thông báo số 08/TB-TA ngày 26/5/2023 đưa bà C2 tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Tố tụng hình sự là đảm bảo quyền lợi của bà C2 ở vụ án này.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn T1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Khoảng 07 giờ ngày 18/10/2022, bị cáo K điều khiển xe mô tô biển số 69H1-283.60 chạy hướng từ Đ, huyện T hướng về xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau. Khi đến đoạn lộ nhựa thuộc ấp V, xã T, huyện T, thì K điều khiển xe đi lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi, dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 69N1-259.13 do Nguyễn Hoàng K1 điều khiển theo hướng ngược lại, gây tai nạn làm Khái té xuống lộ, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh C đến khoảng 08 giờ ngày 20/10/2022, K1 tử vong do chấn thương sọ não.

Cho thấy bị cáo K không có giấy phép lái xe theo quy định, lại điều khiển xe mô tô không đi bên phải theo chiều đi của mình, mà điều khiển xe đi bên phần đường bên trái dẫn đến va chạm với xe mô tô đi ngược chiều gây nên cái chết cho K1, gây hậu quả nghiêm trọng là đã vi phạm tại khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm “Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định” và vi phạm tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Hành vi của bị cáo K đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự “1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. 2. Phạm tội thuộc các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm. a) Không có giấy phép lái xe theo quy định”.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, lại tự ý điều khiển phương tiện xe mô tô tham gia giao thông là đã vi phạm về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, điều khiển xe đi không đúng phần đường của mình, lấn sang phần đường theo hướng đi của ông K1, dẫn đến va chạm và gây nên cái chết cho K1, gây hậu quả nghiêm trọng, thiệt hại đến tính mạng của ông K1, gây đau

thương, mất mát lớn cho gia đình người bị hại nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 09/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn T1 truy tố bị cáo K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Do đó, cần phải được xử nghiêm và áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội theo đề nghị của Viện kiểm sát.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b (tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả), điểm s (thành khẩn khai báo) khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, cha chồng của bị cáo là ông Lý Văn C4 được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì và được gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Áp dụng hình phạt: Như đã nhận định nêu trên, hành vi phạm tội của bị cáo K là lỗi vô ý. Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là dân tộc Khơ me và không biết chữ, dẫn đến nhận thức pháp luật hạn chế. Ngoài ra, sau khi gây tai nạn bị cáo đã đưa người bị hại đi cấp cứu, tích cực khắc phục hậu quả. Do, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt dưới khung của điều luật, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, phòng ngừa chung cho xã hội theo mức án mà Viện kiểm sát đề nghị.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo cũng như bà H1 không ai có yêu cầu xem xét điều chỉnh gì đối với số tiền 33.000.000 đồng mà bị cáo K nộp khắc phục cho gia đình bị hại. Nay, bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tiền tổn thất tinh thần số tiền 15.000.000 đồng và bồi thường tiền thuê xe, chi phí điều trị cho bà C2 số tiền 4.000.000 đồng, nên cần ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo K.

[7] Xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô 69H1-283.60 + 01 nón bảo hiểm: Xe này do Lý Minh K2 đứng tên; K2 là anh ruột của K; K2 đã bán xe này lại cho K quản lý, sử dụng, nhưng hiện nay K2 giữ giấy chứng nhận đăng ký xe và đi làm biển chưa vào bờ. Tại phiên tòa, bị cáo yêu cầu được nhận xe lại, nên cần giao trả xe này cho bị cáo K.

Đối với 01 xe mô tô 69N1-259.13 + 01 chìa khóa xe: Xe này do Nguyễn Văn C3 đứng tên; Ca là anh ruột của K1; C3 đã bán xe này cho K1 quản lý, sử dụng, nhưng hiện nay Khái đã chết, bà Dương Thị H1 mẹ ruột của K1, cũng là người đại diện theo pháp

luật của ông K1 yêu cầu nhận lại xe, nên cần giao trả chiếc xe này cho gia đình ông K1.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng và án phí dân sự có giá ngạch số tiền 950.000 đồng (19.000.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Thúy K 01 (một) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Các điều 584, 590, 592 Bộ luật Dân sự năm 2015, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Lý Thúy K về việc bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho người đại diện theo pháp luật của ông K1 là Nguyễn Chiêu L, Nguyễn Tuấn V, Dương Thị H1 Dương Thị H2) số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) và bồi thường cho bà Nguyễn Thị C2 chi phí điều trị, tiền thuê xe số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người bị thi hành án không thi hành xong khoản tiền trên, người bị thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

3/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, như sau:

Trả lại cho bị cáo Lý Thúy K 01 xe mô tô biển kiểm soát số 69H1-283.60 + 01 nón bảo hiểm.

Trả lại cho người đại diện theo pháp luật (của ông K1) là Nguyễn Chiêu L, Nguyễn Tuấn V, bà Dương Thị H1 Dương Thị H2) 01 xe mô tô biển kiểm soát số 69N1-259.13 + 01 chìa khóa xe.

(Vật chứng được Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/02/2023).

4/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lý Thúy K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) và án phí dân sự có giá ngạch số tiền 950.000 đồng (Chín trăm năm mươi ngàn đồng).

5/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lý Thúy K, người đại diện theo pháp luật (của ông K1) Nguyễn Chiêu L, Nguyễn Tuấn V, bà Dương Thị H1 Dương Thị H2) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị C2 được quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (1b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Người tham gia tố tụng (3b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thành Quang